|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Usecase chính** | **Actor bị ràng buộc** | **Actor ràng buộc** | **Usecase ràng buộc** | **Ghi chú** |
| Đăng ký tuyển dụng thực tập: đăng kí thông tin | Đại diện doanh nghiệp | GV phụ trách thực tập |  |  |
| Doanh nghiệp đăng ký đề tài thực tập (nội dung thực tập) | Đại diện doanh nghiệp | Giáo viên phụ trách thực tập  Sinh viên | Phê duyệt đề tài. | Usecase phê duyệt đè tài được thực hiện khi doanh nghiệp đã đăng ký đề tài và có thể xem đè tài khi giảng viên phụ trách thực tập đã phê duyệt |
| Nộp báo cáo chi tiết đề tài | Người hướng dẫn tại doanh nghiệp | Giáo viên hướng dẫn,  Sinh viên | Phê duyệt đề cương, chi tiết đề tài |  |
| Phân công thực tập sinh đến doanh nghiệp | Sinh viên | Phụ trách thực tập | So khớp |  |
| Sinh viên báo cáo kết quả thực tập. | Sinh viên thực tập | Giảng viên hướng dẫn,  Phụ trách tại cơ sở |  |  |
| Chấm công | Phụ trách tại cơ sở | Sinh viên | Kiến nghị |  |
| Sửa điểm giữa kỳ | Giảng viên hướng dẫn | Phụ trách thực tập | Cho điểm | Thời gian: 1 tuần sau khi công bố |
| Phản hồi tình trạng thực tập | Sinh viên | Phụ trách thực tập |  |  |
| Đăng ký nhận sinh viên thực tập | Đại diện doanh nghiệp | Sinh viên  Giảng viên phụ trách thực tập |  |  |
| Thống kê thực tập | Phụ trách thực tập | Hướng dẫn thực tập  Sinh viên | Cho điểm , check điểm  Xem kết quả thực tập |  |
| Chấm điểm giữa kì | Giảng viên hướng dẫn | Sinh viên  Phụ trách tại cơ sở | - Sinh viên báo cáo kết quả thực tập giữa kỳ.  - Phản hồi tình trạng thực tập | -Giảng viên hướng dẫn cho điểm khi sinh viên đã nộp đầy đủ báo cáo thực tập. |
| Chấm điểm cuối kỳ | Giảng viên hướng dẫn | Sinh viên  Phụ trách tại cơ sở | * Sinh viên báo cáo thực tập cuối kỳ. * Nộp chấm công * Hoàn thành các bản cứng của biểu mẫu * Nhận xét của CS thực tập |  |

Bước 1: Đặc tả chi tiết các thông tin use , ràng buộc đã thống nhất.

B2: Đặc tả các thuật toán, bao gồm 80% các thuật toán giải quyết các use case ràng buộc.

B3: 3 usecse khác ngoài các use case ở trên.

B4: Demo chương trình, báo cáo use case nào thì demo phần CT liên quan đến use case đó.

B5: Phần dữ liệu liên quan đến các use case đã báo cáo.